

**Trường tiểu học John Adams**  
**Phiếu Báo cáo Trách nhiệm Giải trình của Trường học**  
**(SARC)**  
**Báo cáo Dựa trên Dữ liệu từ Năm học 2019 – 2020**  
**Công bố Trong Năm 2020 – 2021**

Theo luật tiểu bang, trước ngày 1 tháng Hai hàng năm, tất cả trường học ở California đều phải công bố Phiếu Báo cáo Trách nhiệm Giải trình của Trường học ( SARC). SARC có thông tin về tình trạng và kết quả hoạt động của mỗi trường công lập tại tiểu bang California. Theo Công thức Tài trợ cho việc Kiểm soát tại Địa phương (LCFF), tất cả các Cơ quan Giáo dục Địa phương (LEA) phải chuẩn bị một Kế hoạch Kiểm soát và Trách nhiệm Giải trình tại Địa phương (LCAP) mô tả phương thức để các trường đạt được các mục tiêu dự định hàng năm cụ thể cho tất cả các học sinh, với các hoạt động cụ thể nhằm giải quyết các ưu tiên của địa phương và tiểu bang. Ngoài ra, dữ liệu được báo cáo trong LCAP phải nhất quán với dữ liệu được báo cáo trong SARC.

- Để biết thêm thông tin về các yêu cầu của SARC và xem các báo cáo của năm trước, vui lòng truy cập trang web của Sở Giáo Dục California (California Department of Education – CDE) tại <https://www.cde.ca.gov/ta/ac/sa/>.
- Để biết thêm thông tin về LCFF hoặc LCAP, xem trang Web về LCFF của CDE tại <https://www.cde.ca.gov/fg/aa/lc/>.
- Để biết thêm thông tin về trường, phụ huynh/người giám hộ và cư dân trong cộng đồng có thể liên lạc với hiệu trưởng hoặc văn phòng học khu.

#### DataQuest

DataQuest là một công cụ trực tuyến trên DataQuest của CDE tại <https://dq.cde.ca.gov/dataquest/> có thông tin bổ sung về trường học này và dữ liệu so sánh trường với học khu và quận. trang Web Cụ thể thì DataQuest là một hệ thống năng động cung cấp báo cáo về giải trình trách nhiệm (ví dụ: dữ liệu kiểm tra, học sinh ghi danh, tỷ lệ tốt nghiệp trung học, tỷ lệ bỏ học, học sinh ghi danh khóa học, nhân sự, và dữ liệu về người học tiếng Anh).

#### Bảng Thông Tin Khối Trường Học tại California

Bảng Thông Tin Khối Trường Học tại California (Bảng Thông Tin) <https://www.caschooldashboard.org/> chi tiết về trách nhiệm và chủ trương không ngừng cải thiện chất lượng đồng thời cung cấp các thông tin về cách thức mà các LEA và các trường đáp ứng được nhu cầu của tất cả học viên. Bảng Thông Tin có cả các báo cáo về hiệu quả hoạt động của các LEA, các trường và các nhóm học viên dựa trên các tham số cấp địa phương và cấp tiểu bang nhằm hỗ trợ nhận biết các điểm mạnh, thách thức và điểm yếu cần khắc phục.

## Giới thiệu về Trường

### Thông tin Liên hệ (Năm học 2020 – 2021)

Trường	Thông tin Liên hệ
Tên Trường	Tiểu học John Adams
Đường	2130 South Raitt St.
Thành phố, Tiểu bang, Mã số	Santa Ana, CA 92704-5001
Số điện thoại	(714) 967-3100
Hiệu trưởng	Sara Shorey
Địa chỉ Email	sara.shorey@sausd.us
Web Site	<a href="http://www.sausd.us/adams">http://www.sausd.us/adams</a>
Mã Học khu của Quận (CDS)	30-66670-6030209

### Học khu Thông tin Liên hệ (Năm học 2020 – 2021)

Trường	Thông tin Liên hệ
Tên Học khu	Học khu Thống nhất Santa Ana
Số điện thoại	714-558-5501
Giám đốc Học khu	Jerry Almendarez
Địa chỉ Email	jerry.almendarez@sausd.us
Web Site	www.sausd.us

### Mô tả Trường học và Bản Tuyên bố Sứ mệnh (Năm học 2020 – 2021)

Trường Tiểu học John Adams nằm ở góc phố South Raitt và đại lộ West Warner. Sứ mệnh của trường Tiểu học John Adams là mang đến cho học sinh những kỹ năng của Thế kỷ 21 để giúp các em chuẩn bị sẵn sàng cho ngưỡng cửa đại học và hướng nghiệp sau này, thông qua một chương trình giảng dạy dựa trên tiêu chuẩn cốt lõi chung, có chất lượng cao. Nhà trường sẽ thực hiện sứ mệnh này thông qua hoạt động giảng dạy hấp dẫn và phân hóa, trong đó có chương trình học qua dự án để đáp ứng nhu cầu đa dạng của từng học sinh. Cộng đồng nhà trường cam kết hỗ trợ học sinh về mặt cảm xúc xã hội và sức khỏe tâm thần thông qua việc tiếp tục triển khai các hệ thống PBIS, Thực hành Phục hồi, cộng tác với các đối tác cộng đồng, phát triển chuyên môn cho giáo viên và nhân viên cũng như gặp mặt phụ huynh để thiết lập nền tảng hợp tác tập thể cùng với các chương trình trên lớp.

### Hồ sơ Học khu

Học khu Thống nhất Santa Ana (SAUSD) là học khu lớn thứ 11 của tiểu bang, hiện có gần 45.576 học sinh hệ phổ thông sống tại thành phố Santa Ana. Kể từ năm học 2019–2020, SAUSD điều hành 36 trường tiểu học, 8 trường trung học cơ sở, 7 trường trung học phổ thông, 4 trường trung học cơ sở tùy chọn giáo dục và 1 trường bán công độc lập. Số lượng học sinh bao gồm 81% đã ghi danh vào chương trình Bữa ăn Miễn phí hoặc Giảm giá, 38% đủ điều kiện được hưởng hỗ trợ cho học sinh tiếng Anh và khoảng 13% nhận được các dịch vụ giáo dục đặc biệt. Các trường tại học khu của chúng tôi đã nhận được giải thưởng California Distinguished Schools, National Blue Ribbon Schools, California Model School, Title I Academic Achieving Schools và Governor's Higher Expectations vinh danh những chương trình nổi bật của họ. Ngoài ra, 20 trường đã nhận được giải thưởng Golden Bell Award kể từ năm 1990.

Mỗi thành viên trong đội ngũ nhân viên, đối tác cộng đồng và phụ huynh của Học khu Thống nhất Santa Ana đã phát triển và giữ được kỳ vọng cao để đảm bảo đáp ứng các nhu cầu phát triển về mặt trí tuệ, sức sáng tạo, thể chất, cảm xúc và xã hội của từng học sinh. Học khu thực hiện được cam kết vào chất lượng tuyệt vời nhờ vào đội ngũ các chuyên gia chuyên cung cấp chương trình giáo dục chất lượng cao, giàu tính thử thách. Thành công vững chắc trong việc đáp ứng mục tiêu hoạt động của học sinh nhờ vào đội ngũ giáo viên năng động của học khu và sự hỗ trợ mạnh mẽ từ các phụ huynh và cộng đồng.

### Học sinh Ghi danh theo Cấp lớp (Năm Học 2019 – 2020)

Cấp lớp	Số Học sinh
Mẫu giáo	80
Lớp 1	67
Lớp 2	76
Lớp 3	52
Lớp 4	70
Lớp 5	66
Tổng Ghi danh	411

### Học sinh Ghi danh theo Nhóm Học sinh (Năm Học 2019 – 2020)

Nhóm Học sinh	Phần trăm trong Tổng Ghi danh
Người Mỹ Bản Địa hoặc Người Alaska Bản Địa	1
Người gốc Châu Á	3.6
Người gốc Tây Ban Nha hoặc La tinh	94.4
Người Hawaii hoặc Người Các Đảo Thái Bình Dương	0.5
Người Da trắng	0.5
Người có Hoàn cảnh Kinh tế Xã hội Khó khăn	89.1
Học sinh học tiếng Anh như ngôn ngữ thứ hai	51.6
Học Sinh Khuyết Tật	21.9
Thiếu niên trong chương trình cha mẹ nuôi tạm thời	0.2
Vô gia cư	5.6

## A. Điều kiện Học tập

### Ưu tiên của Tiểu bang: Cơ bản

SARC cung cấp thông tin sau đây liên quan đến ưu tiên của Tiểu Bang: Cơ Bản (Ưu Tiên 1):

- Mức độ giáo viên được phân công một cách thích đáng và có đầy đủ bằng cấp chứng nhận trong lĩnh vực môn học và với các học sinh họ đang giảng dạy;
- Học sinh được tiếp cận với các tài liệu giảng dạy theo tiêu chuẩn; và
- Cơ sở vật chất của trường được giữ gìn tốt.

## Bảng cấp Chứng nhận của Giáo viên

Giáo viên	Trường 2018-19	Trường 2019-20	Trường 2020-21	Học khu 2020-21
Có Đầy đủ Bằng cấp Chứng nhận	22	22	21	1918
Không có Đầy đủ Bằng cấp Chứng nhận	0	1	1	11
Giảng dạy Ngoài Lĩnh vực Môn học Chuyên ngành (có đầy đủ	0	0	0	0

## Phân công Giáo viên Trái phép và Các Vị trí Giáo viên Còn Trống

Chi báo	2018-19	2019-20	2020-21
Trường hợp Phân công Giáo viên Trái phép cho Người học	0	0	0
Tổng số Các Trường hợp Phân công Giáo viên Trái phép*	0	0	0
Các Vị trí Giáo viên Còn Trống	0	0	0

Ghi chú: "Phân công trái phép" nói đến số vị trí được điền khuyết bởi giáo viên thiếu thẩm quyền hợp pháp để dạy cấp lớp, môn học, nhóm học sinh đó, v.v.

\* Tổng số Các Trường hợp Phân công Giáo viên Trái phép bao gồm cả số Trường hợp Phân công Giáo viên Trái phép cho Người học tiếng Anh.

## Chất Lượng, Tình Trạng Cập Nhật, Tình Trạng Sẵn Có Của Sách Giáo Khoa và Tài Liệu Giảng Dạy (Năm Học 2020 – 19)

Tháng, năm thu thập dữ liệu: Ngày 22 tháng 9 năm 2020

Toàn bộ sách giáo khoa sử dụng trong các chương trình giảng dạy chính trên toàn Học khu Thống nhất Santa Ana đều tuân thủ các Khung chương trình và Tiêu chuẩn nội dung của California. Tài liệu giảng dạy cho các lớp K-8 được lựa chọn từ danh mục tài liệu dựa trên tiêu chuẩn của tiểu bang và được Hội đồng Giáo dục Tiểu bang thông qua. Tài liệu giảng dạy cho lớp 9-12 là tài liệu dựa trên tiêu chuẩn và đã được Hội đồng Ủy thác của học khu phê chuẩn. Vào ngày 22 tháng 9 năm 2020, Hội đồng Ủy thác của Học khu Thống nhất Santa Ana đã tổ chức một phiên tham vấn công khai để chứng nhận phạm vi cung cấp sách giáo khoa và tài liệu giảng dạy cho học sinh. Hội đồng Ủy thác đã thông qua Nghị quyết Số 20/21-3370 chứng nhận theo yêu cầu của Bộ luật Giáo dục §60119 rằng trong năm học 2020-2021, Học khu Thống nhất Santa Ana đã cung cấp đủ sách giáo khoa hoặc tài liệu giảng dạy, hoặc cả hai, phù hợp với nội dung và các chu kỳ của khung chương trình giảng dạy mà Hội đồng Tiểu bang đã thông qua, cho mỗi học sinh bao gồm cả những học sinh đã đăng ký khóa học về ngoại ngữ hoặc sức khỏe, và rằng tất cả học sinh từ lớp 9-12 đều được sử dụng đầy đủ thiết bị thí nghiệm khoa học dành cho các khóa học cần sử dụng phòng thí nghiệm khoa học.

### Khoa Học Xã Hội

2007 Scott- Foresman, *Lịch Sử-Khoa Học Xã Hội cho California* K-5

Năm Áp Dụng	Nhà Xuất Bản Sách Giáo Khoa Trung Học Cơ Sở	Lớp
<b>Toán</b>		

2017 Toán Học Dự Bị Đại Học (College Preparatory Mathematics, CPM), *Toán* 6 – 8

### Nghệ Thuật Ngôn Ngữ

2018 McGraw Hill, *StudySync* 6 – 8

2017 Pearson, *ILit ELL* 6 – 8

### Khoa Học

2007 Holt, Rinehart, Winston, *Khoa Học Trái Đất* 6

2007 Holt, Rinehart, Winston, *Khoa Học Cuộc Sống* 7

2007 Holt, Rinehart, Winston, *Vật Lý* 8

**Khoa Học Xã Hội**

2020	McGraw Hill, <i>Lịch Sử Thế Giới và Địa Lý: Nền Văn Minh Cổ Đại</i>	6
2020	McGraw Hill, <i>Lịch Sử Thế Giới và Địa Lý: Thời Trung Cổ &amp; Cận Đại</i>	7
2020	Nhà Xuất Bản Sách Giáo Dục First Choice Educational Publishing, E Pluribus Unum	8

**Năm Áp Dụng****Nhà Xuất Bản Sách Giáo Khoa Trung Học Phổ Thông****Lớp****Toán**

2017	Toán Học Dự Bị Đại Học (College Preparatory Mathematics, CPM), <i>Toán</i>	9 – 12
2018	Pearson, <i>Tiền Giải Tích: Hình Học, Số Học, Kiến Thức Cốt Lõi Chung về Đại Số với MyMathLab</i>	9 – 12
2018	Pearson, <i>Giải Tích: Hình Học, Số Học, Đại Số với MyMathLab</i>	9 – 12
2008	Addison Wesley, <i>Ứng Dụng và Khái Niệm Đại Số Sơ Cấp và Trung Cấp-Đại Số Đại Học</i>	9 – 12
2008	Prentice Hall, <i>Xác Suất &amp; Thống Kê</i>	9 – 12
2018	Toán Học Dự Bị Đại Học (College Preparatory Mathematics, CPM), <i>Thống Kê Nâng Cao (Advanced Placement, AP)</i>	9 – 12

**Nghệ Thuật Ngôn Ngữ**

2018	McGraw Hill, <i>StudySync</i>	9 – 12
2017	Pearson, <i>iLit ELL</i>	9 – 12

**Khoa Học**

2007	Holt, <i>Khoa Học Trái Đất</i>	9 – 12
2007	Glencoe, <i>Sinh Học</i>	9 – 12
2007	Prentice Hall, <i>Hóa Học</i>	9 – 12
2007	Prentice Hall, <i>Kiến Thức Cần Thiết về Giải Phẫu &amp; Sinh Lý Người</i>	9 – 12
2007	Prentice Hall, <i>Vật Lý Khái Niệm</i>	9 – 12
2016	National Geographic Learning, <i>Khoa Học Môi Trường: Bảo Tồn Thế Giới</i>	9 – 12
2018	McGraw Hill, <i>Khoa Học Môi Trường: Mối Quan Tâm Toàn Cầu</i>	9 – 12
2015	National Geographic Learning, <i>Hải Dương Học</i>	9 – 12
2010	W.H. Freeman & Co, <i>Nguyên Lý Cuộc Sống</i>	9 – 12
2010	Pearson, <i>Hóa Học: Ngành Khoa Học Trung Tâm</i>	9 – 12
2001	Pearson, <i>Vật Lý Đại Học</i>	9 – 12

**Khoa Học Xã Hội**

2020	Pearson, <i>Địa Lý Thế Giới</i>	9 – 12
2020	HMH, <i>Tâm Lý Học</i>	9 – 12
2020	HMH, <i>Xã Hội Học</i>	9 – 12
2006	Oxford University, <i>Nghiên Cứu về Người Hoa Kỳ Gốc Mexico – Khóa học về Lịch Sử Mexico</i>	9 – 12
2017	Wadsworth, <i>Hành Trình Vào Lịch Sử Thế Giới</i>	9 – 12
2017	Prentice Hall, <i>Toàn Cảnh Văn Hóa</i>	9 – 12
2017	Cengage, <i>Nền Văn Minh Phương Tây Kể Từ Năm 1300</i>	9 – 12
2020	McGraw Hill, <i>Lịch Sử Thế Giới, Văn Hóa và Địa Lý: Thế Giới Hiện Đại</i>	10

2017	Glencoe, <i>Lịch Sử Châu Mỹ: Kết Nối Với Quá Khứ</i>	11
2020	McGraw Hill, <i>Lịch Sử và Địa Lý Hoa Kỳ: Tính Liên Tục &amp; Thay Đổi</i>	11
2006	Pearson, <i>Chính Phủ Ở Hoa Kỳ</i>	12
2020	Pearson, <i>Chính Phủ Hoa Kỳ Của Magruder</i>	12
2020	Pearson, <i>Kinh Tế Học</i>	12

♦ có nghĩa là dữ liệu không bắt buộc. Các trường cố ý không được cung cấp.

## Tình Trạng Cơ Sở Vật Chất của Trường và Kế Hoạch Cải Tiến

Nhân viên trông coi trường và bộ phận bảo trì của học khu sẽ phối hợp để đảm bảo rằng lớp học và khuôn viên trường được bảo quản tốt, an toàn và thuận tiện cho học sinh, nhân viên và khách đến thăm. Bộ phận Bảo trì và Vận hành (M&O) đưa vào sử dụng hệ thống yêu cầu xử lý điện tử để giúp nhân viên trong trường liên hệ nếu có nhu cầu bảo trì không theo kế hoạch, sửa chữa gấp hoặc kế hoạch đặc biệt. Đa số các dự án bảo trì và sửa chữa của nhà trường đều được thực hiện bởi các chuyên gia chuyên nghiệp, trình độ cao của học khu. Trong trường hợp khẩn cấp, nhân viên trông coi của nhà trường hoặc nhân viên bảo trì của học khu sẽ xử lý ngay lập tức, tùy thuộc vào tính chất của từng trường hợp. Nhân viên trông coi ban ngày và buổi tối phối hợp chặt chẽ với nhau và với hiệu trưởng để bảo trì định kỳ, nhiệm vụ trông nom hàng ngày và chuẩn bị cho các sự kiện đặc biệt. Hiệu trưởng và nhân viên trông coi ban ngày sẽ trao đổi hàng ngày để thảo luận về các nhu cầu dọn dẹp và các công việc an toàn. Mỗi buổi sáng trước giờ học, nhân viên trông coi và hiệu trưởng sẽ kiểm tra cơ sở vật chất xem có nguy cơ về an toàn, tranh vẽ graffiti, và các điều kiện khác cần loại bỏ hay không trước khi học sinh và nhân viên vào trường. Ưu tiên cao nhất của nhân viên trông coi là đảm bảo trường học được sạch sẽ và an toàn. Đây là một phần quan trọng trong công việc hàng ngày của họ. Nhân viên trông coi được quản lý của bộ phận M&O đào tạo về quy trình dọn dẹp thích hợp, cách sử dụng hóa chất và sử dụng trang thiết bị. Nhân viên trông coi ban ngày phải có trách nhiệm tuân thủ bộ tiêu chuẩn dọn dẹp đã được xây dựng và quy trình ưu tiên đối với công việc bảo trì chung trong khuôn viên. Nhân viên trông coi ban ngày phải chủ động kiểm tra các phòng vệ sinh 2 lần/ngày để đảm bảo rằng phòng gọn gàng, an toàn và vệ sinh. Nhân viên trông coi buổi tối có trách nhiệm dọn dẹp kỹ toàn bộ các lớp học, khu vực văn phòng và phòng vệ sinh. Nhân viên trông coi sân vườn được văn phòng học khu cử đến để thực hiện công tác bảo trì chung như tạo cảnh quan, làm vườn, sân thể thao và hệ thống tưới nước.

### Tình trạng Sửa chữa cho Trường học

Sử dụng dữ liệu Công cụ Kiểm tra Cơ sở (FIT) (hoặc tương đương) **được thu thập gần đây nhất** để cung cấp thông tin sau đây:

- Xác định tình trạng sửa chữa của các hệ thống được nêu
- Mô tả bất kỳ bảo trì nào cần thực hiện để đảm bảo tình trạng sử dụng tốt
- Tháng, năm thu thập dữ liệu
- Mức đánh giá của từng hệ thống đều được kiểm tra
- Đánh giá tổng quát

**Năm và tháng của báo cáo FIT gần nhất:** Ngày 01 tháng 7 năm 2020

Hệ Thống Được Kiểm Tra	Đánh giá	Công Việc Sửa Chữa Cần Thiết và Hành Động Đã hoặc Dự Định Thực Hiện
<b>Hệ thống: Rò rỉ Ga, Cơ khí/Hệ thống Sưởi, thông gió và điều hòa không khí (HVAC), Cống rãnh</b>	Tốt Bình thường	
<b>Bên trong: Các Bề Mặt Bên trong</b>	Tốt Bình thường	PHÒNG 11: Sửa lỗi trên tường (phía bắc/đông) – Phiếu yêu cầu công việc #59634

<b>Hệ Thống Được Kiểm Tra</b>	<b>Đánh giá</b>	<b>Công Việc Sửa Chữa Cần Thiết và Hành Động Đã hoặc Dự Định Thực Hiện</b>
<b>Sạch Sẻ: Sự Sạch Sẻ Tổng Quát, Sự Quấy Phá Của Chuột Bọ/Sâu Mọt</b>	Tốt Bình thường	
<b>Điện: Điện</b>	Tốt Bình thường	
<b>Phòng Vệ Sinh/Vòi Nước Máy: Phòng Vệ Sinh, Bồn Rửa/Vòi Nước Máy</b>	Tốt Bình thường	PHÒNG NGHỈ NHÂN VIÊN: Rò rỉ bồn cầu - Phiếu yêu cầu công việc #56129 PHÒNG NGHỈ NỮ SINH LỚP CAO HƠN: Bồn cầu không phụt nước -Phiếu yêu cầu công việc #56129
<b>An Toàn: An Toàn Hỏa Hoạn, Vật Liệu Nguy Hiểm</b>	Tốt Bình thường	
<b>Cấu Trúc: Thiệt Hại về Cấu Trúc, Mái Nhà</b>	Tốt Bình thường	
<b>Bên Ngoài: Sân Chơi/Sân Trường, Cửa Sổ/Cửa Ra Vào/Cổng/Hàng Rào</b>	Tốt Bình thường	PHÒNG TÂM LÝ HỌC ĐƯỜNG 1: Thiết bị đóng cửa cần điều chỉnh - Phiếu yêu cầu công việc #59635 PHÒNG 16: Thiết bị đóng cửa cần điều chỉnh -Phiếu yêu cầu công việc #59635 PHÒNG 21: Thiết bị đóng cửa cần điều chỉnh - Phiếu yêu cầu công việc #59635 PHÒNG 25: Thiết bị đóng cửa cần điều chỉnh - Phiếu yêu cầu công việc #59635 PHÒNG 47: Cửa sổ bị vỡ - Phiếu yêu cầu công việc #59787
<b>Đánh giá Tổng quát</b>	Hoàn hảo Tốt Bình thường Không tốt	

## B. Các Kết Quả Của Học Sinh:

### Ưu tiên của Tiểu bang: Ưu tiên của Tiểu bang

SARC cung cấp thông tin sau đây liên quan đến ưu tiên của Tiểu Bang: Thành Tích Học Tập của Học Sinh (Ưu Tiên 4):

- **Thẩm định trên toàn tiểu bang** (tức là, Hệ Thống Thẩm Định Thành Tích Học Tập và Tiến Bộ của Học Sinh tại California [CAASPP], bao gồm Thẩm Định Tổng Kết Cân Bằng Thông Minh Hơn cho học sinh trong nhóm giáo dục phổ thông và Thẩm Định Thay Thế của California [CAAs] cho văn chương Anh Ngữ/Độc Viết [ELA] và môn toán được tổ chức từ lớp ba tới lớp tám và lớp mười một. Chỉ các học sinh hội đủ điều kiện có thể tham gia dự thi CAAs. Các mục của CAAs phải phù hợp với các tiêu chuẩn thành tích học tập thay thế, được liên kết với các Tiêu Chuẩn Cốt Lõi Chung của Tiểu Bang [CCSS] cho học sinh bị khuyết tật nhận thức nặng); và
- Phần trăm học sinh đã hoàn tất thành công các khóa học đáp ứng các yêu cầu vào Trường Đại Học California (University of California) và Trường Đại Học Tiểu Bang California (California State University), hoặc các khoá kỹ thuật học nghề hoặc chương trình học tập.

### Kết Quả Kỳ Thi CAASPP trong Văn Chương Anh Ngữ/Độc Viết (ELA) và Môn Toán cho Tất Cả Các Học Sinh

#### Lớp 3 đến lớp 8 và Lớp 11

#### Phần Trăm Học Sinh Đạt Điểm ở Mức Khá hoặc Giỏi

Môn học	Trường 2018-19	Trường 2019-20	Học khu 2018-19	Học khu 2019-20	Tiểu bang 2018-19	Tiểu bang 2019-20
<b>Văn Chương Anh Ngữ/Độc Viết (lớp 3-8 và lớp 11)</b>	36	Không có thông tin	35	Không có thông tin	50	Không có thông tin
<b>Toán (lớp 3-8 và lớp 11)</b>	32	Không có thông tin	28	Không có thông tin	39	Không có thông tin

Ghi chú: Không cần điền dữ liệu vào các ô ghi giá trị Không có thông tin.

Ghi chú: Không có dữ liệu 2019-2020. Do đại dịch COVID-19, Chỉ Thị N-30-20 đã được ban hành không quy định các bang phải tổ chức kiểm tra trong năm học 2019 - 2020.

Ghi chú: Tỷ lệ phần trăm không được tính khi số học sinh đi thi là mười em trở xuống, vì số học sinh trong hạng mục này quá nhỏ không thể chính xác được về thống kê hoặc để bảo vệ quyền riêng tư của học sinh.

Ghi chú: Kết quả kỳ thi ELA và môn toán bao gồm Thẩm Định Tổng Kết Cân Bằng Thông Minh Hơn và CAA. “Phần Trăm Đáp Ứng hoặc Vượt Qua” được tính bằng cách lấy tổng số học sinh đáp ứng hoặc vượt qua tiêu chuẩn của Thẩm Định Tổng Kết Cân Bằng Thông Minh Hơn cộng với tổng số học sinh đáp ứng tiêu chuẩn (tức là Lớp 3-Thay thế đã đạt được) của CAA chia cho tổng số học sinh tham gia cả hai thẩm định.

### Kết Quả Kỳ Thi CAASPP trong ELA theo Nhóm Học Sinh

#### Lớp 3 đến Lớp 8 và Lớp 11 (Năm Học 2019 – 2020)

Nhóm Học sinh	Tổng Ghi danh	Số Đi thi	Phần trăm Đi thi	Phần trăm không Đi thi	Phần trăm Đáp ứng hoặc Vượt qua
<b>Tất cả Học sinh</b>	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
<b>Nam</b>	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
<b>Nữ</b>	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
<b>Người Da Đen hoặc Người Mỹ Gốc Phi</b>	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
<b>Người Mỹ Bản Địa hoặc Người Alaska Bản Địa</b>	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin



Nhóm Học sinh	Tổng Ghi danh	Số Đi thi	Phần trăm Đi thi	Phần trăm không Đi thi	Phần trăm Đáp ứng hoặc Vượt qua
Người gốc Châu Á	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người Phi Luật Tân	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người gốc Tây Ban Nha hoặc La tinh	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người Hawaii hoặc Người Các Đảo Thái Bình Dương	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người Da trắng	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người mang Hai hoặc Nhiều Chủng tộc	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người có Hoàn cảnh Kinh tế Xã hội Khó khăn	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Học sinh học tiếng Anh như ngôn ngữ thứ hai	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Học Sinh Khuyết Tật	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Học Sinh Được Nhận Dịch Vụ Giáo Dục dành cho Di Dân	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Thiếu niên trong chương trình cha mẹ nuôi tạm thời	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Vô gia cư	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin

Ghi chú: Không cần điền dữ liệu vào các ô ghi giá trị Không có thông tin.

Ghi chú: Không có dữ liệu 2019-2020. Do đại dịch COVID-19, Chỉ Thị N-30-20 đã được ban hành không quy định các bang phải tổ chức kiểm tra trong năm học 2019 - 2020.

### Kết Quả Kỳ Thi CAASPP trong Môn Toán theo Nhóm Học Sinh Lớp 3 đến Lớp 8 và Lớp 11 (Năm Học 2019 – 2020)

Nhóm Học sinh	Tổng Ghi danh	Số Đi thi	Phần trăm Đi thi	Phần trăm không Đi thi	Phần trăm Đáp ứng hoặc Vượt qua
Tất cả Học sinh	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Nam	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Nữ	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người Da Đen hoặc Người Mỹ Gốc Phi	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người Mỹ Bản Địa hoặc Người Alaska Bản Địa	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin

Nhóm Học sinh	Tổng Ghi danh	Số Đi thi	Phần trăm Đi thi	Phần trăm không Đi thi	Phần trăm Đáp ứng hoặc Vượt qua
Người gốc Châu Á	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người Phi Luật Tân	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người gốc Tây Ban Nha hoặc La tinh	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người Hawaii hoặc Người Các Đảo Thái Bình Dương	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người Da trắng	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người mang Hai hoặc Nhiều Chủng tộc	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người có Hoàn cảnh Kinh tế Xã hội Khó khăn	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Học sinh học tiếng Anh như ngôn ngữ thứ hai	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Học Sinh Khuyết Tật	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Học Sinh Được Nhận Dịch Vụ Giáo Dục dành cho Di Dân	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Thiếu niên trong chương trình cha mẹ nuôi tạm thời	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Vô gia cư	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin

Ghi chú: Không cần điền dữ liệu vào các ô ghi giá trị Không có thông tin.

Ghi chú: Không có dữ liệu 2019-2020. Do đại dịch COVID-19, Chỉ Thị N-30-20 đã được ban hành không quy định các bang phải tổ chức kiểm tra trong năm học 2019 - 2020.

### Kết Quả Kỳ Thi CAASPP trong Khoa Học cho Tất Cả Các Học Sinh Lớp 5, 8 và Trung học phổ thông Phần Trăm Học Sinh Đạt Điểm ở Mức Khá hoặc Giỏi

Môn học	Trường 2018-19	Trường 2019-20	Học khu 2018-19	Học khu 2019-20	Tiểu bang 2018-19	Tiểu bang 2019-20
Khoa học (lớp 5, lớp 8 và Trung học phổ thông)	24	Không có	21	Không có	30	Không có

Ghi chú: Không cần điền dữ liệu vào các ô ghi giá trị Không có thông tin.

Ghi chú: Không có dữ liệu 2019-2020. Do đại dịch COVID-19, Chỉ Thị N-30-20 đã được ban hành không quy định các bang phải tổ chức kiểm tra trong năm học 2019 - 2020.

Ghi chú: California Science Test (CAST - Bài Thi Môn Khoa Học California) lần đầu tiên được đưa vào hệ thống trong năm học 2018 - 2019.

**Kết Quả Kỳ Thi CAASPP trong Khoa Học cho Tất Cả Các Học Sinh  
Lớp 3 đến Lớp 8 và Lớp 11 (Năm Học 2019 – 2020)**

<b>Nhóm Học sinh</b>	<b>Tổng Ghi danh</b>	<b>Số Đi thi</b>	<b>Phần trăm Đi thi</b>	<b>Phần trăm không Đi thi</b>	<b>Phần trăm Đáp ứng hoặc Vượt qua</b>
<b>Tất cả Học sinh</b>	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
<b>Nam</b>	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
<b>Nữ</b>	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
<b>Người Da Đen hoặc Người Mỹ Gốc Phi</b>	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
<b>Người Mỹ Bản Địa hoặc Người Alaska Bản Địa</b>	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
<b>Người gốc Châu Á</b>	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
<b>Người Phi Luật Tân</b>	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
<b>Người gốc Tây Ban Nha hoặc La tinh</b>	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
<b>Người Hawaii hoặc Người Các Đảo Thái Bình Dương</b>	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
<b>Người Da trắng</b>	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
<b>Người mang Hai hoặc Nhiều Chủng tộc</b>	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
<b>Người có Hoàn cảnh Kinh tế Xã hội Khó khăn</b>	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
<b>Học sinh học tiếng Anh như ngôn ngữ thứ hai</b>	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
<b>Học Sinh Khuyết Tật</b>	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
<b>Học Sinh Được Nhận Dịch Vụ Giáo Dục dành cho Di Dân</b>	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
<b>Thiếu niên trong chương trình cha mẹ nuôi tạm thời</b>	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
<b>Vô gia cư</b>	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin

Ghi chú: Không cần điền dữ liệu vào các ô ghi giá trị Không có thông tin.

Ghi chú: Không có dữ liệu 2019-2020. Do đại dịch COVID-19, Chỉ Thị N-30-20 đã được ban hành không quy định các bang phải tổ chức kiểm tra trong năm học 2019 - 2020.

## Chương Trình Giáo Dục Kỹ Thuật Nghề Nghiệp (Năm Học 2019 – 2020)

Chương trình Giáo dục Kỹ thuật Nghề nghiệp (CTE) của SAUSD cung cấp các khóa học cải tiến, yêu cầu cao với khả năng tiếp cận công bằng để chuẩn bị sẵn sàng cho tất cả học sinh vào đại học cũng như theo học nghề. Để đạt được mục tiêu này, học sinh có cơ hội tham gia vào chuỗi các khóa học CTE tích hợp mang tên Định hướng Nghề nghiệp CTE, tập trung vào một chương trình học tập nghề nghiệp cụ thể theo ngành trong vòng 2 đến 4 năm. SAUSD đã tiếp tục mở rộng các khóa học CTE của mình về những nghề nghiệp có lương cao, kỹ năng cao và nhu cầu cao trong các lĩnh vực khoa học, công nghệ, kỹ thuật, nghệ thuật và toán học (STEAM). Chúng tôi tiếp tục tập trung vào việc bổ sung các chứng chỉ ngành phù hợp và các cơ hội thực tập cho nhiều doanh nghiệp trong cộng đồng chúng tôi.

Định hướng Nghề nghiệp CTE tại Santa Ana kết hợp những đòi hỏi khắt khe về học tập với sự tương quan về công việc trong thế giới thực. Các khóa học được điều chỉnh theo cả tiêu chuẩn học thuật và Tiêu chuẩn Tiểu bang California CTE với mục tiêu chính là chuẩn bị cho học sinh gia nhập vào lực lượng lao động của thế kỷ 21. Để chuẩn bị cho tất cả học sinh trước ngưỡng cửa đại học và việc làm, chúng tôi đã cập nhật hầu hết các khóa học để đáp ứng những yêu cầu đầu vào “a-g” của hệ thống University of California (UC - Đại học California) và California State University (CSU - Đại học Tiểu bang California). Ngoài ra, nhiều khóa học CTE dành cho trường trung học của chúng tôi cũng cung cấp tín chỉ chuyển tiếp hoặc ghi danh kép với các trường đại học địa phương để học sinh có thể nhận được cả tín chỉ trung học và đại học.

### Tham gia Giáo Dục Kỹ Thuật Nghề Nghiệp (CTE) (Năm Học 2019 – 2020)

Tiêu chuẩn Đo lường	Tham gia Chương trình Giáo dục Kỹ thuật Nghề nghiệp (CTE)
Số Học Sinh Tham Gia CTE	
Phần trăm học sinh hoàn tất một Chương trình CTE và có bằng tốt nghiệp trung học	
Phần trăm khóa học CTE được sắp xếp theo trình tự hoặc chuyển tiếp giữa trường học và các cơ sở giáo dục sau trung học cơ sở	

### Các khóa học để vào Trường Đại Học California (University of California – UC) và/hoặc Trường Đại Học Tiểu Bang California (California State University – CSU)

Tiêu Chuẩn Đo Lường Khóa Học UC/CSU	Phần trăm
Các Học sinh Năm học 2019 – 2020 Ghi danh vào Các Khóa học Bắt buộc để	
Các Học sinh Tốt nghiệp Năm học 2018 – 2019 Đã Hoàn thành Tất cả Các Khóa	

## Ưu tiên của Tiểu bang: Kết Quả Học Tập Khác của Học Sinh

SARC cung cấp thông tin sau đây liên quan đến ưu tiên của Tiểu Bang: Kết quả Học Tập Khác của Học Sinh (Ưu Tiên 8):

- Kết quả học tập của học sinh trong lĩnh vực môn học giáo dục thể chất.

## Kết Quả Kiểm Tra Sức Khỏe Thân Thể California (Năm Học 2019 – 2020)

Khối lớp	Phần trăm học sinh đạt Bốn trên Sáu Tiêu Chuẩn Sức Khỏe	Phần trăm học sinh đạt Năm trên Sáu Tiêu Chuẩn Sức Khỏe	Phần trăm học sinh đạt Sáu trên Sáu Tiêu Chuẩn Sức Khỏe
5	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
7	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
9	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin

Ghi chú: Không cần điền dữ liệu vào các ô ghi giá trị Không có thông tin.

Ghi chú: Không có dữ liệu 2019-2020. Do đại dịch COVID-19, Lệnh hành pháp N-56-20 đã được ban hành, từ bỏ yêu cầu thực hiện bài kiểm tra thành tích thể dục cho năm học 2019-2020.

## C. Tham Gia

### Ưu tiên của Tiểu bang: Sự Tham Gia của Phụ Huynh

SARC cung cấp thông tin sau đây liên quan đến ưu tiên của Tiểu Bang: Sự Tham Gia của Phụ Huynh (Ưu Tiên 3):

Các nỗ lực của học khu nhằm tìm kiếm ý kiến đóng góp từ phía phụ huynh trong việc đưa ra quyết định cho học khu và mỗi địa điểm trường.

### Cơ Hội Tham Gia cho Phụ Huynh (Năm Học 2020 – 2021)

•

Phụ huynh được khuyến khích tham gia vào cộng đồng học tập của trường Tiểu học Adams bằng cách tự nguyện dành thời gian, tham gia các sự kiện của nhà trường hoặc chia sẻ quá trình ra quyết định. Nhà trường hoan nghênh sự trợ giúp của phụ huynh tại phòng học, thư viện và/hoặc Trung tâm phụ huynh hoàn toàn mới. Hoan nghênh sự trợ giúp của các phụ huynh trong các chuyến đi thực tế. Trường tiểu học Adams tạo nhiều cơ hội để phụ huynh học sinh tương tác với nhân viên nhà trường khi hỗ trợ nỗ lực học hành của con cái họ; những cơ hội này có thể bao gồm:

- Đêm tựu trường
- Mời phụ huynh dự giờ
- Chương trình biểu diễn của học sinh
- Các chương trình gây quỹ
- Chương trình biểu diễn âm nhạc/hợp xướng và/hoặc kịch nghệ
- Các sự kiện thể thao
- Các hoạt động xúc tiến
- Hội đồng khen thưởng học sinh
- Hội thảo và hoạt động đào tạo về giáo dục cho phụ huynh
- Chuyến đi thực tế
- Sự kiện tương tác với gia đình, ví dụ Ngày hội mùa đông trên miền đất diệu kỳ với xe tải (Trunk & Treat and Winter Wonderland)
- Trung tâm thể chất
- Chương trình ghi nhận thành tích của học sinh
- Lớp định hướng tại Lễ kỷ niệm/Đại học Santa Ana College/Centennial (ESL và nuôi dạy con cái)
- Lớp nâng cao năng lực cho trẻ
- Khóa học nuôi dạy con cái qua Zoom Padres Unidos

- Cuộc họp LCAP
- Hội phụ huynh
- PTO/Wellness Center
- Các tổ chức tại khu trường sở sau đây tạo điều kiện cho các phụ huynh đưa ra phản hồi về các hoạt động và chương trình giảng dạy, thiết kế Kế hoạch của Nhà trường:
- Hội đồng Trường sở
- Hội đồng tư vấn ngôn ngữ tiếng Anh

Các phụ huynh tìm kiếm thêm thông tin về cách trở thành thành viên tích cực trong cộng đồng trường học có thể liên hệ với hiệu trưởng theo số (714) 967-3100.

Hoạt động liên lạc giữa nhà trường và gia đình được cung cấp bằng cả tiếng Anh và tiếng Tây Ban Nha. Thông qua thư từ định kỳ và thông báo đặc biệt, các bậc phụ huynh luôn nắm được thông tin của nhà trường, hoạt động dành cho học sinh, lịch biểu, thay đổi chính sách và cập nhật chương trình giảng dạy tại lớp bao gồm các dạng sau:

- Hệ thống gửi tin nhắn Parent Square
- Trang web của nhà trường
- Kênh dịch vụ công cộng 31 hoặc 51
- Báo của nhà trường và/hoặc lớp (S'More)Tờ rơi (S'More) và Class Dojo (từ giáo viên)
- Thư
- Mái che/Biểu ngữ của nhà trường
- Định hướng cho học sinh mới

### Ưu tiên của Tiểu bang: Sự Tham Gia của Học Sinh

SARC cung cấp thông tin sau đây liên quan đến ưu tiên của Tiểu Bang: Sự Tham Gia của Học Sinh (Ưu Tiên 5):

- Tỷ lệ bỏ học trung học; và
- Tỷ lệ tốt nghiệp trung học.

### Tỷ Lệ Bỏ Học và Tỷ Lệ Tốt Nghiệp (Tỷ Lệ Đoàn Hệ Bốn Năm)

Chỉ báo	Trường 2016-17	Trường 2017-18	Trường 2018-19	Học khu 2016-17	Học khu 2017-18	Học khu 2018-19	Tiểu bang 2016-17	Tiểu bang 2017-18	Tiểu bang 2018-19
<b>Tỷ Lệ Bỏ Học</b>									
<b>Tỷ Lệ Tốt Nghiệp</b>				91.5	89	88.8	82.7	83	84.5

## Ưu tiên của Tiểu bang: Không Khí Nhà Trường

SARC cung cấp thông tin sau đây liên quan đến ưu tiên của Tiểu Bang: Không Khí Nhà Trường (Ưu Tiên 6):

- Tỷ lệ học sinh bị đình chỉ;
- Tỷ lệ học sinh bị đuổi học; và
- Các tiêu chuẩn đo lường khác của địa phương về cảm giác an toàn.

### Đình Chỉ và Đuổi Học

(dữ liệu được thu thập từ tháng 7 đến tháng 6, tương ứng cho mỗi năm học đầy đủ)

Tỷ lệ	Trường 2017-18	Trường 2018-19	Học khu 2017-18	Học khu 2018-19	Tiểu bang 2017-18	Tiểu bang 2018-19
Đình chỉ	4.7	2.5	3.1	3.2	3.5	3.5
Đuổi học	0.0	0.0	0.0	0.0	0.1	0.1

### Đình Chỉ và Buộc Thôi Học Tính Riêng trong Năm Học 2019-2020

(các dữ liệu chỉ được thu thập từ tháng 7 đến tháng 2 do đại dịch COVID-19)

Tỷ lệ	Trường 2019-20	Học khu 2019-20	Tiểu bang 2019-20
Đình chỉ	0.2	2.3	
Đuổi học	0	0.0	

Ghi chú: Các dữ liệu về tỷ lệ bị đình chỉ và buộc thôi học không được so sánh với năm trước do năm học 2019 - 2020 chỉ diễn ra một phần vì COVID-19. Do đó, sẽ là không phù hợp nếu đưa ra bất kỳ so sánh nào với các năm trước về tỷ lệ các trường học bị đình chỉ và buộc thôi học trong năm học 2019 - 2020.

## Kế Hoạch An Toàn Trường Học (Năm Học 2020 – 2021)

Ngày phê duyệt 2019-20 CSSP: 7/02/2020

Nhà trường đã phối hợp cùng cơ quan thi hành pháp và Văn phòng Học khu để xây dựng Kế hoạch An toàn Trường học Toàn diện (CSSP) nhằm thực hiện các yêu cầu của Dự Luật 187. CSSP được quản lý bởi Học khu thông qua hệ thống Theo dõi Tài liệu. Kế hoạch mới nhất của nhà trường đã được rà soát và cập nhật để giải quyết các vấn đề về an toàn, an ninh và sự chuẩn bị cho tình huống khẩn cấp. Nhà trường cần phải rà soát và cập nhật Kế hoạch An toàn Trường học Toàn diện (CSSP) của mình cùng với các Hội đồng Khu Trường học và/hoặc Ủy ban An toàn. Mỗi trường học cũng phải gặp gỡ Phòng cảnh sát Học khu Thống nhất Santa Ana hàng năm để thảo luận về quyền ra/vào, dữ liệu tội phạm và các yếu tố khác liên quan đến Phòng ngừa Tội phạm Thông qua Thiết kế Môi trường (CPTED).

## D. Thông Tin Khác của SARC

Thông tin trong mục này phải có trong SARC nhưng không được bao gồm trong các ưu tiên của tiểu bang đối với LCFF.

### Sĩ Số Trung Bình Trong Lớp và Phân Bố Số Học Sinh (Tiểu Học)

Cấp Lớp	2017-18 Sĩ số Trung bình Trong lớp	2017-18 Số lớp* 1-20	2017-18 Số lớp* 21-32	2017-18 Số lớp* 33+	2018-19 Sĩ số Trung bình Trong lớp	2018-19 Số lớp* 1-20	2018-19 Số lớp* 21-32	2018-19 Số lớp* 33+	2019-20 Sĩ số Trung bình Trong lớp	2019-20 Số lớp* 1-20	2019-20 Số lớp* 21-32	2019- 20 Số lớp* 33+
---------	---	-------------------------------	--------------------------------	------------------------------	---	-------------------------------	--------------------------------	------------------------------	---	-------------------------------	--------------------------------	----------------------------------

Cấp Lớp	2017-18	2017-18	2017-18	2017-18	2018-19	2018-19	2018-19	2018-19	2019-20	2019-20	2019-20	2019-20
	Sĩ số Trung bình Trong lớp	Số lớp* 1-20	Số lớp* 21-32	Số lớp* 33+	Sĩ số Trung bình Trong lớp	Số lớp* 1-20	Số lớp* 21-32	Số lớp* 33+	Sĩ số Trung bình Trong lớp	Số lớp* 1-20	Số lớp* 21-32	Số lớp* 33+
Mẫu	24	1	3		24	1	3		26		3	
1	25		2		24		3		25		2	
2	25		2		26		2		29		2	
3	26		3		27		2		25		2	
4	23		3		25		3		32		2	
5	21	1	3		17	2	2		32		2	
Các	7	2			5	1			12	4	1	

\*Số lớp cho biết có bao nhiêu lớp trong mỗi hạng mục sĩ số (phạm vi tổng số học sinh trong mỗi lớp).

\*\* Mục "Các lớp khác" dành cho lớp đa cấp.

### Sĩ Số Trung Bình Trong Lớp và Phân Bố Số Học Sinh (Trung Học Cơ Sở)

Môn học	2017-18	2017-18	2017-18	2017-18	2018-19	2018-19	2018-19	2018-19	2019-20	2019-20	2019-20	2019-20
	Sĩ số Trung bình Trong lớp	Số lớp* 1-20	Số lớp* 21-32	Số lớp* 33+	Sĩ số Trung bình Trong lớp	Số lớp* 1-20	Số lớp* 21-32	Số lớp* 33+	Sĩ số Trung bình Trong lớp	Số lớp* 1-20	Số lớp* 21-32	Số lớp* 33+
Văn Chương Anh Ngữ												
Khoa học												
Khoa học Xã hội												

\*Số lớp cho biết có bao nhiêu lớp trong mỗi hạng mục sĩ số (phạm vi tổng số học sinh trong mỗi lớp). Ở cấp trung học cơ sở, thông tin này được báo cáo theo lĩnh vực môn học thay vì theo cấp lớp.

### Tỷ lệ Cố vấn Học tập trên số học sinh (Năm Học 2019-2020)

Chức Danh	Tỷ lệ
Cố Vấn Học Tập*	0

\* Một đơn vị Tương đương Toàn Thời Gian (FTE) bằng với một nhân viên làm việc toàn thời gian; một FTE cũng có thể là hai nhân viên, trong đó mỗi người đảm trách công việc bằng 50 phần trăm công việc toàn thời gian.

### Cố Vấn Học Tập và Nhân Viên Hỗ Trợ Khác (Năm Học 2019 – 2020)

Chức Danh	Số Học Sinh Trung Bình trên mỗi Cố Vấn Học Tập
Cố Vấn (Phát Triển Giao Tiếp/Hành Vi hoặc Nghề Nghiệp)	
Giáo Viên Truyền Thông Thư Viện (Thủ Thư)	
Nhân Viên Dịch Vụ Truyền Thông Thư Viện (Bán Chuyên)	
Nhà Tâm Lý Học	
Nhân viên Xã hội	
Y Tá	



Chức Danh	Số Học Sinh Trung Bình trên mỗi Cố Vấn Học Tập
Chuyên Gia về Phát Âm/Ngôn Ngữ/Thính Giác	
Chuyên Gia Nguồn Lực (không giảng dạy)	
Các Lớp Khác	4

\* Một đơn vị Tương đương Toàn Thời Gian (FTE) bằng với một nhân viên làm việc toàn thời gian; một FTE cũng có thể là hai nhân viên, trong đó mỗi người đảm trách công việc bằng 50 phần trăm công việc toàn thời gian.

### Chi Phí Cho Mỗi Học Sinh và Lương của Giáo Viên tại Địa Điểm Trường (Năm Tài Khóa 2018 – 2020)

Lớp	Tổng Chi Phí Cho Mỗi Học Sinh	Chi Phí Cho Mỗi Học Sinh (Giới Hạn)	Chi Phí Cho Mỗi Học Sinh (Không Giới Hạn)	Lương Trung bình Của Giáo Viên
Tên trường	11061	3699	7363	102632
Học khu	Không có	Không có	\$7,554	\$94,411
Mức Chênh Lệch Tính Theo Phần Trăm:	Không có	Không có	-2.6	8.3
Tiểu bang	Không có	Không có	\$7,750	\$83,052
Mức Chênh Lệch Tính Theo Phần Trăm:	Không có	Không có	-5.1	21.1

Ghi chú: Không cần điền dữ liệu vào các ô ghi giá trị Không có thông tin.

### Các Loại Dịch Vụ được Tài Trợ (Năm Tài Khóa 2019 – 2020)

- 
- 21st Century ASSETS
- Giáo dục và An toàn Sau giờ học (ASES)
- AVID-OCDE Destination Graduation
- California Career Pathways Trust
- California Partnership Academies
- Carl D Perkins Phần 131 Career and Technical Education
- College Readiness Block Grant
- CTE Incentive Grant Program
- Education for Homeless Children and Youth
- Head Start
- Kinder Readiness Program II
- Dự án Lighthouse Academy - Sáng kiến CTE của Thống đốc: CA Partnership Academies
- Xổ số: Tài liệu Giảng dạy
- Tùy chọn Thanh toán Medi-Cal
- Giáo dục cho người nhập cư
- Tài khoản Bảo trì Liên tục & Tài khoản Bảo trì Chính
- PLTW (Project Lead The Way, Inc.)
- Positive School Climate Model
- Giáo dục đặc biệt
- Các chương trình Bổ sung - Phổ thông Chuyên ngành
- Tiêu đề I, Phần A
- Tiêu đề III Chương trình giáo dục cho người nhập cư
- Tiêu đề III Chương trình LEP cho học sinh không thành thạo tiếng Anh
- Tiêu đề II-Phần A Cải thiện chất lượng giáo viên
- Tiêu đề IV, Phần A, Student Support and Academic Enrichment Grant Program

## Lương Giáo Viên và Nhân Viên Hành Chính (Năm Tài Khóa 2018 – 2019)

Hạng mục	Số Tiền của Học Khu	Mức Trung Bình của Tiểu Bang Dành Cho các Học Khu Trong Cùng Hạng Mục
Lương Khởi Điểm của Giáo Viên	\$57,963	\$50,029
Mức Lương Trung Bình của Giáo Viên	\$88,515	\$77,680
Mức Lương Cao Nhất của Giáo Viên	\$112,309	\$102,143
Mức Lương Trung Bình của Hiệu Trưởng (Tiểu Học)	\$137,206	\$128,526
Mức Lương Trung Bình của Hiệu Trưởng (Trung Học Cơ	\$137,844	\$133,574
Mức Lương Trung Bình của Hiệu Trưởng (Trung Học)	\$151,578	\$147,006
Mức Lương của Giám Đốc Học Khu	\$327,000	\$284,736
Phần Trăm Ngân Sách dành để Trả Lương Giáo Viên	36.0	33.0
Phần Trăm Ngân Sách dành để Trả Lương Nhân Viên	4.0	5.0

Để biết thông tin chi tiết về mức lương, xem trang Web về Lương Bổng & Quyền Lợi Được Xác Nhận của CDE tại <https://www.cde.ca.gov/ds/fd/cs/>.

## Các Khóa Học Nâng Cao (Advanced Placement – AP) (Năm Học 2019 – 2020)

Môn học	Số Các Khóa Học AP được Cung Cấp*	Phần trăm Học sinh Tham Gia các Khóa Học AP
Khoa Học Máy Tính		Không có thông tin
Tiếng Anh		Không có thông tin
Mỹ thuật và Nghệ Thuật Trình Diễn		Không có thông tin
Ngoại ngữ		Không có thông tin
Toán		Không có thông tin
Khoa học		Không có thông tin
Khoa học Xã hội		Không có thông tin
Tất Cả Các Khóa Học		

\* Trường hợp có tối thiểu một học sinh đăng ký khóa học.

## Phát Triển Chuyên Môn (Trong Ba Năm Gần Nhất)

Tiêu chuẩn Đo lường	2018-19	2019-20	2020-21
Số ngày trong năm học được dành cho việc Phát Triển và Nâng cao Chuyên	2	1.5	1

Toàn bộ chương trình giảng dạy và hoạt động cải tiến dạy học tại Học khu Thống nhất Santa Ana đều tuân thủ Các tiêu chuẩn Cốt lõi Chung của Tiểu bang (Common Core State Standards - CCSS). Việc tập trung phát triển đội ngũ nhân viên được lựa chọn và xác định dựa trên kết quả đánh giá học sinh, các mục tiêu LCAP, đầu vào giáo viên, các tiêu chuẩn cốt lõi chung của tiểu bang và nhu cầu/ sở thích phát triển nghề nghiệp chuyên môn. Tất cả các hoạt động phát triển nhân viên tại Học khu Thống nhất Santa Ana đều tập trung vào việc tăng cường khả năng học tập cho học sinh, nâng cao mức độ thành thạo và thành tích, cả về mặt học thuật và xã hội/cảm xúc.

Học khu Thống nhất Santa Ana phục vụ đào tạo bổ sung và hỗ trợ cho việc triển khai các chương trình mới và đang diễn ra. Các hoạt động đào tạo diễn ra trong suốt năm học, sau giờ học và trong mùa hè với trọng tâm thường gặp là chương trình giảng dạy, chiến lược và phương pháp giảng dạy. Các chương trình đào tạo của học khu tập trung vào những nội dung dưới đây:

- UDL (Universal Design for Learning)
- AVID

- Khung chương trình ELD/ELA và Hướng dẫn từng bước
- Math Expressions và IMP units
- Giáo dục cho Học sinh Năng khiếu và Tài năng
- Thực hành Hòa nhập trong Giáo dục Đặc biệt
- Trauma Informed Practice
- Đào tạo Tài nguyên về Sức khỏe Tâm thần
- Phân tích Dữ liệu và Sử dụng Dữ liệu để Thực hiện Giảng dạy
- Đánh giá MAP về môn Đọc và Toán
- Sử dụng Google Docs và Google Classroom dành cho Chromebook
- Flocabulary, Flip Grid, Nearpod, Go-Guardian
- Hoạt động đào tạo/phát triển chuyên môn liên tục JiJi và Lexia trong các cuộc họp nhân viên
- Triển khai SIPPS để thay thế cho phần nền tảng Benchmark cho lớp 1-3
- Khen thưởng cho chương trình can thiệp lớp 4 và 5
- Can thiệp Kỹ năng Đọc với SIPPS Plus cho lớp 4 và 5 và Giáo dục đặc biệt
- Dự án Toán Irvine
- PBL- Học Qua Dự án
- Chương trình Giảng dạy Tư duy
- Thực hành Phục hồi/Chu Kỳ

Do tình hình Dịch bệnh, Hoạt động học tập từ xa hoàn toàn đã được triển khai từ ngày 16 tháng 3 năm 2020. Chúng tôi đã bổ sung nhiều nền tảng trực tuyến mới để hỗ trợ học tập kỹ thuật số. Các giáo viên nhanh chóng được đào tạo để sử dụng những chương trình như Nearpod, Flocabulary, Flip Grid, Brain Pop, Kahn Academy và nhiều chương trình khác để hỗ trợ học sinh học tập từ xa. Giáo viên và nhân viên hỗ trợ tham dự hoạt động phát triển chuyên môn cả tuần (5 ngày) trong tuần đầu tiên của năm học (việc hướng dẫn học sinh được tạm hoãn một tuần để thực hiện điều này). PD này đã được đồng bộ ở định dạng cho phép giáo viên có thời gian hoàn thành các học phần theo khả năng của họ. Việc hoàn thành khóa học đã được theo dõi và lưu lại qua "PD Tracker" do SAUSD phát triển. Năm học 2020-2021 sẽ có 3 cấp độ cho trình theo dõi. Các giáo viên có thêm 12 giờ đồng bộ PD trong năm học cũng như để tự mình hoàn thành khóa học. Với bản chất vô cùng đa dạng, khóa học này mang lại hỗ trợ, thực hành và kiến thức rộng về sử dụng tất cả các nền tảng kỹ thuật số trong SAUSD.

Dựa trên dữ liệu từ bảng thông tin, năm nay John Adams sẽ tập trung vào hoạt động hỗ trợ Học sinh học tiếng Anh và Học sinh Giáo dục Đặc biệt, cụ thể là trong lĩnh vực đọc và phân lại lớp. Điều này sẽ được thực hiện với sự hỗ trợ của huấn luyện viên chuyên môn để hỗ trợ hướng dẫn và đưa ra phát triển chuyên môn. Chúng tôi sẽ tiếp tục hỗ trợ tất cả học sinh để có được hành trình học tập thành công.

Giáo viên mới và những giáo viên chưa được đào tạo đầy đủ được hỗ trợ bởi chương trình phát triển nhân viên mở rộng và hướng dẫn đồng nghiệp. Chương trình Hướng dẫn Giáo viên mới TIPS (Hướng dẫn Giáo viên và Hỗ trợ Chuyên môn) là một chương trình được tiểu bang thông qua cung cấp những trợ giúp và hỗ trợ bổ sung cho các giáo viên mới đáp ứng được các yêu cầu của tiểu bang. Tất cả các giáo viên mới đều được giao cho Người Hỗ Trợ (giáo viên hướng dẫn) và sẽ được hỗ trợ riêng trong thời gian 2 năm. Thông tin chi tiết về Chương trình Hướng dẫn Giáo viên mới TIPS sẵn có tại [www.sausdtips.org](http://www.sausdtips.org).

Để hỗ trợ giáo viên kỳ cựu cũng như giáo viên mới đến học khu, Học khu Thống nhất Santa Ana có chương trình Đánh giá và Giúp đỡ Đồng nghiệp (PAR) hay rõ hơn là chương trình giáo viên giúp giáo viên. Những giáo viên kỳ cựu có kiến thức và kinh nghiệm, được gọi là Giáo viên Tư vấn, sẽ giúp đỡ những giáo viên cần nâng cao kỹ năng giảng dạy, chiến lược quản lý lớp học, kiến thức môn học, và/hoặc những mặt có liên quan về cách thức giảng bài.

Các nhân viên được khuyến khích tham gia các cuộc hội nghị và hội thảo chuyên môn. Giáo viên mới, giáo viên kinh nghiệm, lãnh đạo là giáo viên/hướng dẫn, quản lý cũng như nhân viên hỗ trợ đều được khuyến khích tham gia vào các hội thảo do Sở giáo dục Quận Cam tài trợ và các khóa học của các trường đại học cũng như cao đẳng cộng đồng tổ chức. Nhân viên hỗ trợ có chứng nhận có thể được bên giới thiệu, trưởng bộ môn và các đại diện học khu đào tạo thêm về công việc.